

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 38/2014/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 01 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng kho số viễn thông, tên miền Internet

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định về đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng kho số viễn thông, tên miền Internet.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định về đấu giá quyền sử dụng kho số viễn thông, tên miền Internet; chuyển nhượng quyền sử dụng kho số viễn thông được phân bổ thông qua đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền Internet.

2. Quyết định này áp dụng đối với doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ ứng dụng viễn thông được phép sử dụng kho số viễn thông, tổ chức, cá nhân trong nước hoặc nước ngoài tham gia hoạt động trong lĩnh vực Internet và các tổ chức, cá nhân liên quan tới hoạt động đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng kho số viễn thông, tên miền Internet.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Yêu cầu tối thiểu là các yêu cầu quy định tại Hồ sơ mời đấu giá quyền sử dụng kho số viễn thông đối với doanh nghiệp khi tham gia đấu giá, bao gồm yêu cầu về năng lực pháp lý, năng lực tài chính và đầu tư, năng lực kỹ thuật, nghiệp vụ, nguồn nhân lực của doanh nghiệp.

2. Đấu giá quyền sử dụng kho số viễn thông là việc xác định các doanh nghiệp được quyền sử dụng mã, số viễn thông thông qua việc đánh giá các yêu cầu tối thiểu và mức trả giá cao nhất của doanh nghiệp.

3. Doanh nghiệp trúng đấu giá quyền sử dụng kho số viễn thông là doanh nghiệp đáp ứng các yêu cầu tối thiểu và có mức trả giá cao nhất.

4. Đấu giá quyền sử dụng tên miền Internet là việc xác định tổ chức, cá nhân được quyền sử dụng tên miền Internet dưới đuôi tên miền Internet quốc gia ".vn" và các tên miền Internet khác thuộc quyền quản lý của Việt Nam thông qua việc đánh giá điều kiện đăng ký và mức trả giá cao nhất của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá.

5. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền sử dụng tên miền Internet là tổ chức, cá nhân đủ điều kiện đăng ký sử dụng tên miền Internet theo quy định và có mức trả giá cao nhất.

6. Hồ sơ mời đấu giá là tập hợp các tài liệu phục vụ cho một cuộc đấu giá quyền sử dụng kho số viễn thông được Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt để làm cơ sở cho các doanh nghiệp lập Hồ sơ đấu giá và tham gia đấu giá.

7. Hồ sơ đấu giá là các tài liệu do doanh nghiệp tham gia đấu giá quyền sử dụng kho số viễn thông lập và nộp cho Hội đồng đấu giá theo yêu cầu quy định tại Hồ sơ mời đấu giá.

8. Bản cam kết là tài liệu trong Hồ sơ đấu giá quyền sử dụng kho số viễn thông được đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký tên, đóng dấu để cam kết thực hiện các yêu cầu tối thiểu; cam kết chấp hành hình thức và mức phạt khi không thực hiện các yêu cầu tối thiểu sau khi được phân bổ mã, số viễn thông.

9. Tiền trúng đấu giá là số tiền mà doanh nghiệp trúng đấu giá phải nộp để được quyền sử dụng mã, số viễn thông hoặc số tiền mà tổ chức, cá nhân trúng đấu giá phải nộp để được quyền sử dụng tên miền Internet. Tiền trúng đấu giá không bao gồm lệ phí phân bổ, phí sử dụng mã số viễn thông, phí duy trì tên miền Internet.

10. Chuyển nhượng quyền sử dụng kho số viễn thông là việc doanh nghiệp chuyển nhượng toàn bộ quyền sử dụng mã, số viễn thông do trúng đấu giá cho doanh nghiệp khác.

11. Chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền Internet là việc tổ chức, cá nhân chuyển nhượng toàn bộ quyền sử dụng tên miền Internet dưới đuôi tên miền Internet quốc gia ".vn" và các tên miền Internet khác thuộc quyền quản lý của Việt Nam cho tổ chức, cá nhân khác.

Điều 3. Nguyên tắc đấu giá

1. Việc đấu giá được thực hiện theo nguyên tắc công khai, liên tục, khách quan, trung thực, bình đẳng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia. Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải trả giá cao hơn hoặc tối thiểu bằng mức giá khởi điểm của mã, số, khối số, tên miền Internet do Hội đồng đấu giá xác định.

2. Mỗi doanh nghiệp trúng đấu giá quyền sử dụng kho số viễn thông được phân bổ một hoặc một số mã, số, khối số theo quy định tại Hồ sơ mời đấu giá.

3. Mỗi tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền sử dụng tên miền Internet được phân bổ một hoặc nhiều tên miền Internet theo quy định tại thông báo mời đấu giá.

Điều 4. Hội đồng đấu giá

1. Thành phần của Hội đồng đấu giá bao gồm đại diện thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính và đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan.

2. Hội đồng đấu giá có nhiệm vụ xác định giá khởi điểm, xây dựng hồ sơ mời đấu giá, quy chế đấu giá trình Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt và tổ chức đấu giá.

3. Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định thành lập Hội đồng đấu giá và ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng đấu giá.

Điều 5. Phí đấu giá, chi phí đấu giá

1. Tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia đấu giá phải nộp phí đấu giá theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.

2. Chi phí đấu giá bao gồm:

a) Chi phí liên quan đến việc xây dựng Hồ sơ mời đấu giá, trang thông tin điện tử để đấu giá tên miền Internet;

b) Chi phí cho hoạt động của Hội đồng đấu giá kể cả chi phí cho việc thuê chuyên gia hoặc mời tư vấn (nếu có);

c) Các chi phí khác liên quan đến việc tổ chức đấu giá.

3. Chi phí đấu giá được lấy từ phí đấu giá thu của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia đấu giá. Trường hợp thu không đủ chi thì được lấy từ kinh phí hoạt động thường xuyên của Cục Viễn thông, Trung tâm Internet Việt Nam (Bộ Thông tin và Truyền thông) và được thanh toán theo quy định hiện hành.

Chương II

ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG KHO SỐ VIỄN THÔNG VÀ TÊN MIỀN INTERNET

Mục 1

ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG KHO SỐ VIỄN THÔNG

Điều 6. Mã, số viễn thông được đấu giá

1. Mã, số viễn thông được đấu giá quyền sử dụng là mã, số có trong Quy hoạch kho số viễn thông đã được Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt kế hoạch đấu giá.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông quy định danh mục mã, số viễn thông cụ thể được đấu giá theo từng thời kỳ căn cứ vào Quy hoạch kho số viễn thông và tình hình thực tế của thị trường viễn thông.

Điều 7. Giá khởi điểm

1. Giá khởi điểm của mã, số, khối số viễn thông được đấu giá xác định theo nguyên tắc sau:

a) Căn cứ vào giá trị sử dụng của mã, số, khối số viễn thông ở thời điểm đấu giá, phí sử dụng kho số viễn thông phải nộp theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí;

b) Tham khảo giá đấu giá thực tế của mã, số, khối số viễn thông cùng loại hoặc tương đương đã được đấu giá tại Việt Nam và tại các nước có nền kinh tế phát triển tương đồng như Việt Nam;

c) Tham khảo kinh nghiệm quốc tế về xác định giá khởi điểm của mã, số, khối số viễn thông.

2. Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định giá khởi điểm của mã, số, khối số viễn thông được đấu giá trước khi tổ chức đấu giá.

Điều 8. Thông báo mời tham gia đấu giá

1. Trước thời điểm phát hành Hồ sơ mời đấu giá ít nhất 30 ngày làm việc, Hội đồng đấu giá thực hiện việc thông báo mời tham gia đấu giá trên trang thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông, trên một số phương tiện thông tin đại chúng và gửi văn bản mời tham gia đấu giá đến các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ ứng dụng viễn thông được phép sử dụng kho số viễn thông theo quy định của pháp luật về viễn thông.

2. Thông báo mời tham gia đấu giá có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Mã, số, khối số viễn thông được đấu giá;

- b) Thời gian, địa điểm phát hành hồ sơ mời đấu giá;
- c) Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ tham gia đấu giá;
- d) Các thông tin cần thiết khác.

Điều 9. Hồ sơ mời đấu giá

Hồ sơ mời đấu giá gồm:

1. Tài liệu giới thiệu về mã, số, khối số viễn thông được đấu giá; thời hạn và điều kiện sử dụng mã, số, khối số viễn thông; giá khởi điểm của các mã, số, khối số viễn thông được đấu giá; tiền đặt trước; số tài khoản để nộp tiền đặt trước; thời gian, địa điểm tổ chức mở Hồ sơ đấu giá.

- 2. Yêu cầu tối thiểu.
- 3. Mẫu văn bản đăng ký tham gia đấu giá.
- 4. Mẫu bản cam kết.
- 5. Quy chế đấu giá.
- 6. Các tài liệu cần thiết khác phục vụ cho cuộc đấu giá.

Điều 10. Đăng ký tham gia đấu giá

1. Doanh nghiệp tham gia đấu giá nộp Hồ sơ đấu giá gồm một bản chính và ba bản sao có chứng thực cho Hội đồng đấu giá.

2. Hồ sơ đấu giá gồm:
- a) Văn bản đăng ký tham gia đấu giá;
 - b) Tài liệu chứng minh đáp ứng yêu cầu tối thiểu;
 - c) Bản cam kết;
 - d) Tài liệu khác theo yêu cầu của Hồ sơ mời đấu giá.

Điều 11. Đánh giá Hồ sơ đấu giá

1. Hội đồng đấu giá mở công khai Hồ sơ đấu giá theo thời gian và địa điểm quy định tại Hồ sơ mời đấu giá và tổ chức đánh giá Hồ sơ đấu giá.

2. Doanh nghiệp có Hồ sơ đấu giá đầy đủ, hợp lệ, đáp ứng yêu cầu tối thiểu quy định tại Hồ sơ mời đấu giá được quyền tham gia trả giá.

3. Hội đồng đấu giá thông báo bằng văn bản về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá cho các doanh nghiệp được quyền tham gia trả giá đồng thời thông báo lý do không được tham gia trả giá cho các doanh nghiệp không đáp ứng quy định tại Khoản 2 Điều này.

Danh sách các doanh nghiệp được quyền tham gia trả giá được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông.